

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty: Tổng công ty IDICO - CTCP

Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Tổng công ty IDICO - CTCP**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302177966
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.000.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. HCM
- Số điện thoại: 028 3843 8883
- Số fax: 028 3931 2705
- Website: idico.com.vn
- Mã cổ phiếu: IDC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Tổng công ty IDICO - CTCP (gọi tắt là "**IDICO**") tiền thân là Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 26/2000/QĐ-BXD ngày 06 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Bộ Xây dựng.

Ngày 21 tháng 12 năm 2006, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 1768/QĐ-BXD về việc chuyển Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Tổng công ty mẹ - công ty con.

Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam được chuyển đổi mô hình hoạt động là Công ty TNHH MTV theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302177966 cấp lần đầu ngày 30 tháng 6 năm 2010 với vốn điều lệ là 1.602.219.000.000 VNĐ.

Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam – TNHH MTV chuyển đổi mô hình hoạt động là Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 2 ngày 01 tháng 3 năm 2018 với tên gọi Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP với vốn điều lệ là 3.000.000.000.000 VNĐ và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 3 ngày 10 tháng 5 năm 2018 với tên gọi là Tổng công ty IDICO - CTCP.

Cổ phiếu của Tổng công ty IDICO được chấp thuận niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vào ngày 10 tháng 12 năm 2019 với mã chứng khoán là IDC.

Tổng số nhân viên của Tổng công ty và các Công ty con tại ngày 31 tháng

12 năm 2019 là 1.483 người.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

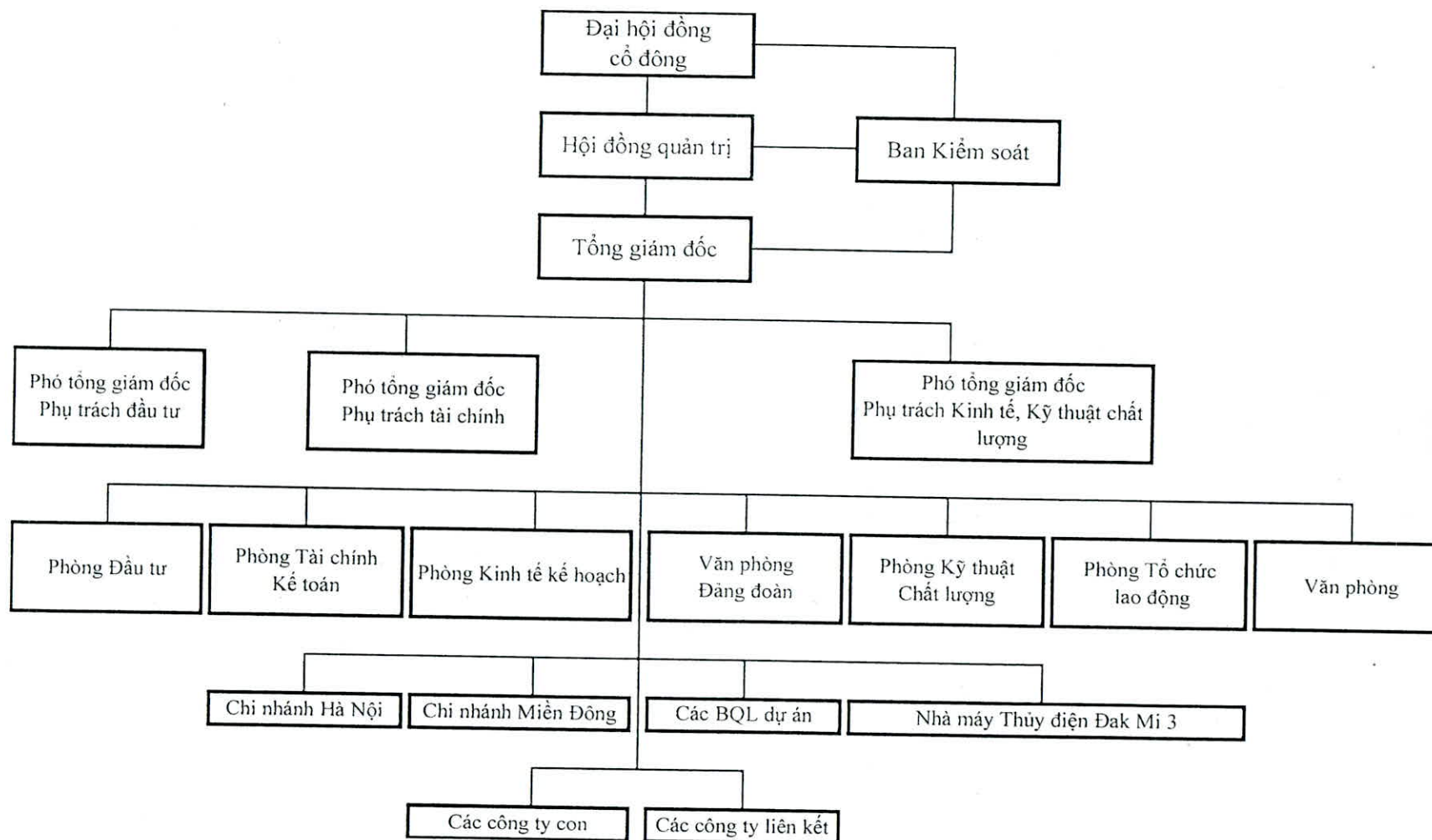
- Đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung (Kinh doanh Bất động sản);
- Đầu tư xây dựng, kinh doanh các dự án phát triển công nghiệp, giao thông thủy lợi, cấp điện, cấp nước, cảng sông, cảng biển, các dự án BOT, BO, BOO trong lĩnh vực phát triển điện năng, giao thông, cầu cảng;
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, bưu chính viễn thông, công trình kỹ thuật hạ tầng, đường dây và trạm biến thế điện;
- Thi công lắp đặt máy móc, thiết bị, kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
- Xây dựng thực nghiệm các công trình thuộc các dự án thử nghiệm công nghệ mới, các đề tài nghiên cứu khoa học;
- Cải tạo, duy tu các công trình văn hóa và bảo tồn lịch sử;
- Tư vấn đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế, điểm dân cư nông thôn;
- Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm, khai thác, chế biến sản xuất kinh doanh vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu xây dựng; đại lý kinh doanh xăng dầu, nhớt mỡ các loại và các sản phẩm từ khí hóa lỏng;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, vật liệu xây dựng và công nghệ xây dựng;
- Kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ;
- Đầu tư kinh doanh khách sạn, du lịch, nhà hàng, siêu thị;
- Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại;
- Kinh doanh thuốc lá nội, rượu (không hoạt động tại Trụ sở), tổ chức lễ hội, thể dục thể thao;
- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành; giáo dục định hướng.

Hoạt động chính của Tổng công ty là đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp.

- Địa bàn kinh doanh: Trên khắp lãnh thổ Việt Nam (tập trung chính ở TP. HCM, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, tỉnh Long An...)

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1. Sơ đồ tổ chức:



3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hiện tại, IDICO đang áp dụng theo mô hình tổ chức Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Tổng công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn, đến nay, bộ máy quản lý của Tổng công ty như sau:

* **Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty, có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

* **Hội đồng quản trị:** Hiện nay Hội đồng quản trị có 05 người, bao gồm: 01 Chủ tịch và 04 thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

* **Ban kiểm soát:** Hiện nay Ban kiểm soát có 03 người, bao gồm: 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

* **Ban Tổng giám đốc:** Hiện nay Ban Tổng giám đốc gồm có 05 người, bao gồm Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật, điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng giám đốc phụ trách chuyên môn cao nhất, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật.

* **Các phòng ban chức năng:** Hiện nay có 06 Phòng chức năng chuyên môn (*Văn phòng, Phòng Tổ chức lao động, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng Kỹ thuật chất lượng, Phòng Tài chính kế toán và Phòng Đầu tư*) và 02 Ban quản lý dự án (*Ban quản lý dự án Khu căn hộ cao tầng Tân Phú IDICO, Ban quản lý các dự án đầu tư Khu công nghiệp IDICO*) thực hiện đúng chức năng hoạt động, kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

* Các Chi nhánh thuộc Tổng công ty:

Tổng công ty IDICO có 3 chi nhánh trực thuộc như sau:

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Chức năng/lĩnh vực
1	Chi nhánh Tổng công ty IDICO tại Hà Nội	Tầng 13, tòa nhà SUDICO, đường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Thực hiện phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai các dự án do IDICO đầu tư nói chung và tại khu vực Miền Bắc nói riêng và trực tiếp tổ chức kinh doanh theo nhiệm vụ Tổng công ty giao.
2	Chi nhánh Tổng công ty IDICO tại Miền Đông	Khu công nghiệp Nhơn Trạch I, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Thực hiện phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý triển khai các dự án, vận hành và khai thác kinh doanh hạ tầng kỹ thuật các KCN do IDICO làm chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức kinh doanh theo nhiệm vụ Tổng công ty giao.
3	Chi nhánh Tổng công ty IDICO - Nhà máy thủy điện Đak Mi 3	Thị Trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam	Thực hiện phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty thực hiện quản lý và vận hành Nhà máy thủy điện Đak Mi 3.

* Các công ty con:

TT	Tên công ty con	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu ngày 31.12.2019	Tỷ lệ biểu quyết ngày 31.12.2019
1	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	Đầu tư, xây lắp, kinh doanh hạ tầng KCN	400.000	100,00%	100,00%
2	Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO	Đầu tư, xây lắp, kinh doanh hạ tầng KCN	80.000	100,00%	100,00%
3	Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO	Xây lắp kinh doanh, điện, nước sạch	80.000	51,00%	51,00%
4	Công ty CP Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO	Kinh doanh điện nước sạch	450.000	51,00%	51,00%
5	Công ty CP Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	Giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị, xây lắp	249.492	47,50%	54,78%
6	Công ty CP Đầu tư xây dựng Long An IDICO	Đầu tư, xây lắp	85.500	51,00%	51,00%
7	Công ty CP Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO	Đầu tư xây lắp du lịch kinh	50.000	51,00%	51,00%

		doanh hạ tầng KCN			
8	Công ty CP Tư vấn đầu tư IDICO	Tư vấn đầu tư xây dựng	20.000	60,40%	70,4%
9	Công ty CP Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO	Kinh doanh VLXD	35.000	81,94%	81,94%
10	Công ty CP Đầu tư xây dựng số 10 IDICO	Đầu tư xây lắp.	35.000	96,83%	96,83%
11	Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Quế Võ IDICO	Đầu tư, xây lắp, kinh doanh hạ tầng KCN	80.000	39,94%	52,49%
12	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thái Bình IDICO	Sản xuất, kinh doanh và thi công xây dựng	20.000	93,26%	93,26%

*** Các công ty liên kết:**

TT	Tên công ty liên kết	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu ngày 31.12.2019	Tỷ lệ biểu quyết ngày 31.12.2019
1	Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ	Sản xuất thủy tinh	886.000	30,00%	30,00%
2	Công ty cổ phần thủy điện Đak Mi	Thủy điện	1.000.000	26,00%	26,00%
3	Công ty CP đường cao tốc Biên hòa - Vũng Tàu	Giao thông, VLXD	307.576	49,00%	49,00%
4	Công ty CP Đầu tư xây dựng, lắp máy IDICO	Gia công cơ khí, lắp đặt thiết bị	55.000	20,13%	27,77%
5	Công ty CP Xây dựng số 1 Sông Hồng	Thi công các công trình dân dụng và công nghiệp	25.000	34,85%	34,85%
6	Công ty cổ phần Phát triển Khu công nghiệp và đô thị Thủ Thừa IDICO-CONAC	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	150.000	30,00%	30,00%

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu

- Xây dựng IDICO là một doanh nghiệp mạnh, cơ cấu hợp lý, tập trung vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính như: đầu tư, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, đô thị, giao thông, đầu tư, kinh doanh phát triển nhà ở, đầu tư,

sản xuất và kinh doanh điện năng, thi công xây lắp.

- Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh, trình độ công nghệ hiện đại, quản lý tiến tiến và chuyên môn hóa cao đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của IDICO.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, tập trung các nguồn lực của Tổng công ty với mục tiêu đưa thương hiệu IDICO trở thành một thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh khu công nghiệp, xây lắp và thủy điện.

- Doanh nghiệp có nguồn lực mạnh về tài chính, nhân lực, công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế thời kỳ hội nhập quốc tế.

- Nhà đầu tư khu công nghiệp, hạ tầng giao thông, đô thị, sản xuất kinh doanh các sản phẩm công nghiệp và xây lắp lớn trong nước.

b. Định hướng phát triển của Tổng công ty

- Định hướng phát triển của Tổng công ty dựa trên nguồn lực con người là khâu then chốt, quản trị là khâu trọng yếu và phát huy văn hóa của doanh nghiệp là nhiệm vụ thường xuyên. Thực hiện kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành từ cơ quan Tổng công ty đến các đơn vị trực thuộc, các công ty con, cụ thể như sau:

- Công ty mẹ - Tổng công ty sẽ thực hiện chức năng chủ yếu là ký kết các hợp đồng lớn, quản lý và triển khai các dự án có quy mô lớn, cần huy động nguồn lực của nhiều đơn vị thành viên; xây dựng thương hiệu IDICO; định hướng hoạt động đầu tư các lĩnh vực chính; kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn của Tổng công ty tại các đơn vị theo Đề án tái cơ cấu đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con, đẩy mạnh công tác quản lý, điều hành và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong cùng Tổng công ty. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế quản lý, xác lập mối quan hệ theo chiều dọc, điều hành thống nhất từ trên xuống dưới (giữa Công ty mẹ và các công ty con) và mối quan hệ theo chiều ngang (giữa các công ty con với nhau).

- Thực hiện định hướng đầu tư phát triển đối với các công ty con của Tổng công ty trên cơ sở ổn định cơ cấu tổ chức, ngành nghề kinh doanh, sắp xếp đầu tư phát triển nguồn vốn, nguồn nhân lực, nâng cao năng lực máy móc thiết bị, đầu tư dự án trọng điểm và phát triển thị trường theo hướng chuyên ngành để tăng hiệu quả hoạt động, đồng thời hạn chế sự chồng chéo cạnh tranh lẫn nhau không cần thiết.

- Cử người có trình độ, kinh nghiệm, có trách nhiệm làm đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại các công ty con, đồng thời nghiên cứu bổ sung các quy chế quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác, quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty nhằm đảm bảo hoạt động của các công ty con đi theo đúng định hướng của Tổng công ty, nâng cao trách nhiệm của người được cử làm đại diện và quản lý chặt

chê phần vốn góp của Tổng công ty .

- Cùng cố và tăng cường mối liên kết chặt chẽ giữa công ty mẹ và công ty con trên các mặt hành chính, quan hệ kinh tế và phân chia lợi ích.

- Thực hiện rà soát, cơ cấu lại một số đơn vị trực thuộc để đảm bảo tập trung sức mạnh và nguồn lực, phát triển theo hướng chuyên ngành.

c. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổng công ty với định hướng phát triển của ngành và xu thế của thế giới trong ngành

- Về cơ bản định hướng phát triển của Tổng công ty phù hợp với triển vọng phát triển của ngành. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng công ty phát triển và nhận được sự hỗ trợ từ các cơ quan quản lý, nhất là trong các kế hoạch phát triển sản phẩm dịch vụ và thị trường.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro tiềm tàng nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái.... Là một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế, Tổng công ty cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của các nhân tố ấy.

5.2. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế.

Kinh tế vĩ mô trong nước đạt mức tăng trưởng ấn tượng khi GDP năm 2018 tăng cao nhất kể từ năm 2008 đạt 7,08%. Theo đó, các ngành nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến chế tạo và xuất khẩu tiếp tục là động lực phát triển kinh tế của đất nước. Năng lực sản xuất của nền kinh tế được mở rộng, tạo đà cho kinh tế nước ta phát triển trong những năm tới. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát.

Dự báo tăng trưởng GDP giai đoạn 2020 - 2021 sẽ tiếp tục khả quan và duy trì được tốc độ phát triển 6,9%/năm. Nền kinh tế được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng tốt nhờ các yếu tố tích cực như cải cách mạnh mẽ, tái cơ cấu toàn diện nền kinh tế, hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới.

Những tín hiệu khả quan của nền kinh tế sẽ tác động tích cực đến thị trường chứng khoán, mở ra nhiều cơ hội cho nhà đầu tư, tăng sự đa dạng và tính minh bạch của thị trường. Năm 2020 - 2021, chính phủ đặt mục tiêu đưa quy mô vốn hóa thị trường chứng khoán đạt khoảng 70% GDP. Việc gia tăng quy mô của thị trường chứng khoán là để giảm áp lực tài trợ vốn lên ngân hàng và tìm kiếm nguồn vốn trung và dài hạn thông qua thị trường chứng khoán.

Với lĩnh vực kinh doanh chính là kinh doanh khu công nghiệp, bất động sản, kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty phụ thuộc vào tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế. Với sự phục hồi của nền kinh tế trong nước trong năm 2014 – 2019 và những dự báo tích cực về sự tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2020 - 2021 sẽ là tiền đề để thị trường bất động sản trở nên sôi động hơn, thu hút nguồn vốn đầu tư nhiều hơn từ các nhà đầu tư, tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty phát triển trong thời gian tới.

5.3. Rủi ro lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Theo những số liệu được công bố, trong những năm gần đây Việt Nam đang đứng trước sức ép gia tăng lạm phát.

Áp lực lạm phát vẫn ở mức thấp do lạm phát cơ bản ổn định và giá các dịch vụ y tế, giáo dục sẽ được điều chỉnh theo lộ trình hợp lý. Lạm phát lõi ổn định ở mức dưới 2%.

Chính sách tiền tệ vẫn theo hướng nới lỏng hỗ trợ tăng trưởng khi lãi suất thực được duy trì ở mức thấp.

Mặc dù tỷ lệ lạm phát được duy trì ở mức ổn định trong một vài năm trở lại đây, không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai, đặc biệt trong thời gian tới khi nền kinh tế được dự báo là tăng trưởng nhanh trở lại. Bên cạnh đó, việc duy trì tiền đồng (VND) mạnh của Ngân hàng Nhà nước buộc cơ quan này liên tục đưa ra các cam kết giữ ổn định tỷ giá, bán ngoại tệ,... làm cho lãi suất luôn trong trạng thái chờ tăng. Nếu lạm phát và lãi suất ở Việt Nam tăng cao đáng kể, thì chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng.

Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, Tổng công ty luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro và chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán.

5.4. Rủi ro lãi suất

Đối với doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng công ty có sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn và dài hạn từ các ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài chính. Việc trần lãi suất liên tục được điều chỉnh giảm được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động sản xuất

và kinh doanh của Tổng công ty. Tuy nhiên trên thực tế, để tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất hấp dẫn là một vấn đề còn khó khăn đối với Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp nói chung.

5.5. *Rủi ro về tỷ giá hối đoái*

Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp.

Nhờ định hướng biên độ điều hành tỷ giá ổn định và quản lý chặt chẽ hoạt động mua bán ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN Việt Nam), tỷ giá không có nhiều biến động lớn trong giai đoạn gần đây. Trong thời gian tới, NHNN Việt Nam tiếp tục điều hành tỉ giá theo hướng linh hoạt, kết hợp chặt chẽ với chính sách lãi suất, góp phần nâng cao vị thế của VND và giảm dần tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế.

Xét về kinh tế vĩ mô, Chính phủ nước ta cũng chủ trương và có những biện pháp hợp lý nhằm ổn định tỷ giá ngoại tệ đặc biệt là tỷ giá USD/VND. Nhờ đó, rủi ro tỷ giá đối với hoạt động của Tổng công ty cũng được giảm thiểu đáng kể.

5.6. *Rủi ro về luật pháp*

Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, mọi hoạt động của Tổng công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới, tuy nhiên khung pháp lý và luật pháp vẫn chưa được đổi mới tương xứng với tốc độ phát triển kinh tế và đang trong quá trình nỗ lực xây dựng và hoàn thiện. Do vậy, mọi thay đổi và diễn giải, hướng dẫn pháp luật hiện hành có thể dẫn đến những ảnh hưởng bất lợi tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

5.7. *Rủi ro về giải phóng mặt bằng*

Trong quá trình thực hiện các dự án bất động sản, công tác GPMB được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng để thực hiện các dự án. Công tác GPMB mang tính quyết định đến tiến độ thực hiện dự án, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của Nhà nước, của chủ đầu tư, ảnh hưởng đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của những người bị thu hồi đất.

Với đặc thù của lĩnh vực xây dựng, hoạt động GPMB luôn là một trong những hoạt động cần làm đầu tiên, tốn kém nhiều chi phí và thời gian. Công tác GPMB được triển khai thực hiện đúng tiến độ, đúng kế hoạch đề ra sẽ tiết kiệm được thời gian và đương nhiên là thực hiện dự án sẽ có hiệu quả. Ngược lại, công tác GPMB chậm, kéo dài, thiếu sự hợp tác của chính quyền địa phương cũng như của người dân gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình cũng như chi

phí cho dự án, có khi gây ra thiệt hại không nhỏ trong đầu tư xây dựng. Chẳng hạn như một dự án dự kiến đến hết mùa khô hoàn thành nhưng do công tác GPMB chậm, kéo dài thời gian nên việc xây dựng phải tiến hành vào mùa mưa, gây khó khăn cho thi công cũng như tập trung vốn, lao động, công nghệ, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện các dự án khác cũng như thời gian thu hồi vốn đầu tư.

Tuy nhiên, theo Điều 33 luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2014 thì Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ có trách nhiệm đánh giá đất đai của cả nước theo định kỳ 05 năm một lần. Chính vì vậy, rủi ro về thay đổi giá đất khi GPMB sẽ được hạn chế.

5.8. Rủi ro về pháp luật đối với tổ chức đã niêm yết

Hoạt động kinh doanh của Tổng công ty hiện đang chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và đặc biệt là các văn bản dưới luật đối với tổ chức đã niêm yết sẽ mang đến rủi ro về pháp lý cho Tổng công ty khi hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta thiếu tính ổn định và chưa thật sự nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều những sửa đổi bổ sung. Thêm vào đó vẫn còn tồn tại nhiều quy định hành chính phức tạp chồng chéo trong quản lý Nhà nước nói chung. Vì thế bất cứ sự thay đổi về luật pháp, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Tổng công ty.

Để hạn chế các rủi ro này, Tổng công ty luôn chú trọng nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới, để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

1.1. Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch ĐHCĐ 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%)
1	Vốn điều lệ	3.000	3.000	
2	Tổng giá trị sản lượng	726.237	882.046	121
3	Chỉ tiêu tài chính			
3.1	Tổng doanh thu	663.988	827.948	125
3.2	Lợi nhuận trước thuế	200.000	271.725	136
3.3	Cổ tức được chia	6,00%	8,00%	
4	Đầu tư	1.452.093	412.795	28
4.1	Dự án Nhà ở và khu đô thị	32.891	2.491	
4.2	Dự án Khu công nghiệp	1.396.370	397.743	
4.3	Dự án Giao thông, Hạ tầng kỹ thuật	22.832	12.561	

1.2. Hợp nhất toàn Tổng công ty IDICO:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch ĐHCĐ 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%)
1	Vốn Chủ sở hữu		3.155.974	
	Trong đó:			
	Vốn góp của Chủ sở hữu		3.000.000	
2	Tổng giá trị sản lượng (hợp nhất)	6.248.735	6.324.173	101
	Trong đó:			
	- Công ty mẹ	726.237	882.046	121
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH MTV)	896.609	866.588	97
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần)	4.625.889	4.575.539	99
3	Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất)			
3.1	Tổng doanh thu	5.431.390	5.460.485	101
	Trong đó:			
	- Công ty mẹ	663.988	827.948	125
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH MTV)	831.158	817.835	98
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần)	3.936.244	3.814.702	97
3.2	Lợi nhuận trước thuế	525.188	649.970	124
	Trong đó:			
	- Công ty mẹ	200.000	271.724	136
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH MTV)	50.145	53.014	106
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần)	275.043	325.232	118
3.3	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	12,14%	15,41%	
4	Đầu tư (hợp nhất)	2.323.888	701.583	30
	Trong đó:			
	- Công ty mẹ	1.452.093	412.795	28
	+ Dự án Nhà ở và khu đô thị	32.891	2.491	
	+ Dự án Khu công nghiệp	1.396.370	397.743	
	+ Dự án Giao thông, hạ tầng kỹ thuật	22.832	12.561	
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH MTV)	145.972	46.748	32
	+ Dự án Nhà ở và khu đô thị	95.000	3.881	
	+ Dự án Khu công nghiệp	42.000	41.017	
	+ Dự án Vật liệu xây dựng	8.972	1.850	
	- Công ty con do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần)	725.823	242.040	33
	+ Dự án Nhà ở và khu đô thị	301.520	135.902	
	+ Dự án Khu công nghiệp	104.403	43.710	

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch ĐHĐCĐ 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%)
	+ Dự án Giao thông, Hạ tầng kỹ thuật	150.006	7.058	
	+ Dự án sản xuất điện	169.894	55.370	

Ghi chú: Số liệu hợp nhất nêu trên là số liệu chưa loại trừ các khoản giao dịch nội bộ.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực:

Năm 2019, Tổng công ty thực hiện đạt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Cụ thể các lĩnh vực sản xuất kinh doanh như sau:

2.1 Lĩnh vực xây lắp:

Giá trị xây lắp thực hiện năm 2019 là **924/1.345 tỷ đồng**, đạt 69% kế hoạch năm. Trong đó, Công ty con 100% vốn điều lệ: 425/570 tỷ đồng, đạt 74%; Công ty con > 50% vốn điều lệ: 498/775 tỷ đồng, đạt 64%.

Giá trị thấp do các đơn vị chỉ chọn lọc tham gia những gói thầu có hiệu quả và các gói thầu xây lắp tự thực hiện tại các dự án của Công ty mẹ, các Công ty con chưa hoặc chậm triển khai do vướng công tác giải phóng mặt bằng hoặc thủ tục đầu tư dự án (trong năm 2019 triển khai 25 gói thầu với giá trị 347 tỷ đồng).

2.2 Lĩnh vực sản xuất công nghiệp - vật liệu xây dựng:

Giá trị công nghiệp - vật liệu xây dựng thực hiện năm 2019 là **644/589 tỷ đồng**, đạt 109% kế hoạch năm. Trong đó, Công ty mẹ: 223/236 tỷ đồng, đạt 94%; Công ty con 100% vốn điều lệ: 172/111 tỷ đồng, đạt 155%; Công ty $\geq 50\%$ vốn điều lệ: 249/241 tỷ đồng, đạt 103%.

2.3 Lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác và tư vấn:

Giá trị kinh doanh khác và tư vấn thực hiện năm 2019 là **4.755/4.314 tỷ đồng**, đạt 110% kế hoạch năm. Trong đó, Công ty mẹ: 658/490 tỷ đồng, đạt 134%; Công ty con 100% vốn điều lệ: 269/215 tỷ đồng, đạt 125%; Công ty $\geq 50\%$ vốn điều lệ: 3.828/3.609 tỷ đồng, đạt 106%.

2.4 Tình hình thu hút đầu tư:

Năm 2019, toàn Tổng công ty thu hút được 13 dự án với tổng diện tích cho thuê đất **65ha** (kế hoạch năm 2019 là 20ha) với giá trị dòng tiền thu về một lần tạm tính là 34,60 triệu USD và giá trị thu về mỗi năm tạm tính là 658.875USD.

Trong đó, Công ty mẹ: 06 dự án với diện tích 50,39ha và giá trị dòng tiền thu về một lần tạm tính là 24,12 triệu USD, giá trị thu về mỗi năm tạm tính là 607.712USD; Công ty con: 07 dự án tại KCN Quế Võ 2 với diện tích 14,61ha và giá trị dòng tiền thu về một lần tạm tính là 10,48 triệu USD, giá trị thu về mỗi năm tạm tính là 51.163USD.

3. Tổ chức và nhân sự:

3.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	CMND	Năm sinh
1	Nguyễn Văn Đạt	Tổng Giám đốc	031058004425	1958
2	Nguyễn Hồng Hải	Phó Tổng giám đốc	022943251	1976
3	Phan Văn Chung	Phó Tổng giám đốc	200882854	1967
4	Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng giám đốc	025248868	1977
5	Trần Thị Ngọc	Kế toán trưởng	024566951	1976

3.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

*** Tổng giám đốc - Ông Nguyễn Văn Đạt:**

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng thủy lợi
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1982÷4/1989	Công ty Cơ giới - Tổng công ty Xây dựng Sông Đà	Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật
5/1989÷01/1992	Ban Xây dựng Trường Đảng Campuchia - Bộ Xây dựng	Cán bộ kỹ thuật
2/1992÷9/1996	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch
10/1996÷12/2000	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp	Phó giám đốc
01/2001÷02/2009	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp	Phó Tổng giám đốc
3/2009÷02/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc
7/2011 đến nay	Công ty cổ phần Thủy điện Đak Mi	Thành viên Hội đồng quản trị
3/2018÷nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Đak Mi

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 3.400 cổ phần, chiếm 0,001% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 3.400 cổ phần, chiếm 0,001% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có.
- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương và thưởng theo hợp đồng lao động.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Phó Tổng giám đốc - Ông Nguyễn Hồng Hải**

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1998 - 3/1999	Xí nghiệp Cửu Long 1 thuộc Công ty Phát triển và kinh doanh nhà Cửu Long - Tổng công ty Xây dựng số 1	Nhân viên kế toán
3/1999 - 7/2001	Xí nghiệp Cửu Long 1 thuộc Công ty Phát triển và kinh doanh nhà Cửu Long - Tổng công ty Xây dựng số 1	Phụ trách kế toán
8/2001 - 01/2004	Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty IDICO	Chuyên viên
02/2004 - 02/2008	Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng; Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng thuộc Tổng công ty IDICO	Trưởng phòng Tài chính kế toán
3/2008 - 3/2010	Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO thuộc Tổng công ty IDICO	Kế toán trưởng
4/2010 - 11/2010	Công ty cổ phần Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu	Kế toán trưởng
12/2010 - 6/2011	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO)	Phó phòng Tài chính kế toán
7/2011 - 02/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO)	Kế toán trưởng
3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Phó Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
- + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO
- + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO
- + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Cường Thuận IDICO

+ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO
 + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Khu công nghiệp Dầu khí - Long Sơn

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 500 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 500 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có.

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương và thưởng theo hợp đồng lao động.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Phó Tổng giám đốc - Ông Phan Văn Chung**

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế công nghiệp

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1990÷3/1995	Cục Thuế Quảng Nam - Đà Nẵng	Chuyên viên
4/1995÷12/1997	Phòng Tổ chức Công ty Xây dựng số 7	Chuyên viên
01/1998÷12/1999	Công ty Xây dựng số 7	Chuyên viên; Bí thư Đoàn
01/2000÷6/2000	Tổng công ty Xây dựng Miền Trung	Bí thư Đoàn, Phó Văn phòng
7/2000÷12/2003	Tổng công ty Xây dựng Miền Trung	Bí thư Đoàn, Phó phòng Tổ chức lao động
01/2004÷6/2005	Tổng công ty Xây dựng Miền Trung	Chánh Văn phòng
7/2005÷12/2005	Công ty Xây dựng và sản xuất nhôm COSEVCO	Giám đốc
01/2006÷01/2007	Công ty Xây dựng và sản xuất nhôm COSEVCO	Tổng giám đốc
02/2007÷8/2007	Công ty cổ phần và sản xuất nhôm COSEVCO	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
9/2007÷12/2007	Tổng công ty Miền Trung	Ủy viên Hội đồng quản trị; quyền Tổng giám đốc

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2008÷10/2010	Tổng công ty Miền Trung	Tổng giám đốc
11/2010 ÷ 02/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Thành viên Hội đồng thành viên
3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Phó Tổng giám đốc.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

+ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO

+ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và PT vật liệu IDICO.

+ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO.

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 900 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 900 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có.

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương và thưởng theo hợp đồng lao động.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Phó Tổng giám đốc - Ông Nguyễn Văn Minh**

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2002÷11/2005	Ban Quản lý dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Chuyên viên
12/2005 ÷ 6/2007	Ban Quản lý dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Phó phòng Kinh tế kế hoạch
6/2007 ÷ 9/2008	Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Đak Mi 4 thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Phó Ban quản lý dự án

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2008 ÷ 01/2009	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật
02/2009 ÷ 10/2010	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO	Phó Giám đốc
11/2010 ÷ 02/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Trưởng phòng kinh tế kế hoạch
3/2018 ÷ 6/2019	Tổng công ty IDICO-CTCP	Trưởng phòng kinh tế kế hoạch
6/2019 đến nay	Tổng công ty IDICO-CTCP	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Phó Tổng giám đốc.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

+ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Quốc Võ IDICO (IDICO-QUEVO)

+ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đường cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu (BVEC)

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Thái Bình IDICO

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 1.200 cổ phần, chiếm 0,0004% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 1.200 cổ phần, chiếm 0,0004% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC:

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương và thưởng theo hợp đồng lao động.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

* **Kế toán trưởng - Bà Trần Thị Ngọc**

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 9/1997 ÷ 10/2000	Công ty KASATI	Chuyên viên
Từ 11/2000 ÷ 02/2004	Trưởng Cán bộ quản lý nông nghiệp và PTNT II	Giảng viên

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 03/2004 ÷ 10/2008	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Chuyên viên
Từ 10/2008 ÷ 2/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Kế toán trưởng.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

+ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Đồng Thuận

+ Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và KCN IDICO

+ Kiểm soát viên Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 1.200 cổ phần, chiếm 0,0004% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 1.200 cổ phần, chiếm 0,0004% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có.

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương và thưởng theo hợp đồng lao động.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Những thay đổi trong ban điều hành:**

Đến nay, Ban điều hành đã có sự thay đổi như sau:

- Phó Tổng giám đốc Đào Minh Tiến nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/6/2019 theo Quyết định số 03/QĐ-TCT ngày 23/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Phó Tổng giám đốc Phạm Văn Toán nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/7/2019 theo Quyết định số 06/QĐ-TCT ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Phó Tổng giám đốc Phạm Minh Hiệp nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/3/2020 theo Quyết định số 02/QĐ-TCT ngày 04/2/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Phó Tổng giám đốc Nguyễn Văn Minh được bổ nhiệm kể từ ngày 11/6/2019 theo Quyết định số 09/QĐ-TCT ngày 11/6/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

3.3 Chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động có trong danh sách thường xuyên của Tổng công ty và

các Công ty con tại thời điểm 31/12/2019 là 1.483 người. Cơ cấu lao động theo đối tượng lao động và trình độ lao động của Tổng công ty được thể hiện trong bảng sau:

Trình độ	Số lượng lao động (người)	Tỷ trọng %
Phân theo đối tượng lao động		
Lao động gián tiếp	638	43,0%
Lao động trực tiếp	845	57,0%
Phân theo trình độ lao động		
Trình độ Đại học trở lên	607	41,0%
Cao đẳng, trung cấp	163	11,0%
Công nhân kỹ thuật, lao động sơ cấp	713	48,0%

Chế độ làm việc

Đối với lao động gián tiếp: Thời giờ làm việc bình thường là 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần (05 ngày/tuần), làm việc theo giờ hành chính, ngày nghỉ hàng tuần là Thứ bảy và Chủ nhật.

Đối với lao động làm việc theo ca: Thời gian làm việc 01 ca là 08 giờ. Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi sẽ do Trưởng bộ phận bố trí, sắp xếp cho phù hợp với tính chất công việc và tình hình Đơn vị nhưng đảm bảo thời gian nghỉ ngơi theo quy định của Bộ Luật lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Chính sách lương: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật lao động về tiền lương. Việc trả lương cho người lao động dựa trên năng suất, chất lượng, hiệu quả và mức độ đóng góp, nhằm khuyến khích người lao động làm việc, hoàn thành tốt công việc theo chức trách và góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đơn vị.

Các hình thức trả lương: Trả lương theo thời gian và trả lương khoán.

Quy định về khen thưởng: Tổng công ty xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trên cơ sở thành tích của tập thể, cá nhân đóng góp thiết thực mang lại hiệu quả kinh tế cho Tổng công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Tổng công ty thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về các chế độ bảo hiểm, phúc lợi đối với người lao động.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo: Ưu tiên tuyển dụng những người có trình độ, chuyên môn, tay nghề kỹ thuật phù hợp với công việc và có chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài cho doanh nghiệp. Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Năm 2019, toàn Tổng công ty thực hiện đầu tư 26/28 dự án với tổng giá trị **701/2.324 tỷ đồng**, đạt 30% kế hoạch năm.

Giá trị đầu tư thực hiện năm 2019 thấp, không đạt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua do quá trình triển khai các dự án trọng điểm của Công ty mẹ và Công ty con bị vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và/hoặc thủ tục đầu tư với các cơ quan chức năng, đặc biệt là vướng mặt bằng tại KCN Hựu Thạnh của Công ty mẹ; Cầu Tân Kỳ - Tân Quý của IDICO-IDI và vướng thủ tục tại các dự án nhà của các Công ty con...

Cụ thể như sau:

*** Tại Công ty mẹ:**

Giá trị đầu tư là **412/1.452 tỷ đồng**, đạt 28% kế hoạch năm, trong đó:

- Dự án khu công nghiệp Nhơn Trạch 5, Mỹ Xuân A, Phú Mỹ 2, Phú Mỹ 2 mở rộng: Tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

- Dự án khu công nghiệp Cầu Nghìn: Thi công hoàn thiện một số tuyến đường nội bộ, hạ tầng kỹ thuật và Nhà máy xử lý nước thải giai đoạn 1 phục vụ thu hút đầu tư.

- Dự án khu công nghiệp Hựu Thạnh:

+ Công tác giải phóng mặt bằng: Hoàn thành 100% công tác kiểm đếm 524,14/524,14ha; phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, chi trả tiền và nhận bàn giao mặt bằng trên 80% diện tích, kế hoạch hoàn thành toàn bộ công tác giải phóng mặt bằng dự án trong Quý II/2020.

+ Công tác xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Tập trung thi công một số tuyến đường và hạng mục san nền theo kế hoạch đầu tư, đặc biệt là tuyến đường huyết mạch vào khu công nghiệp dọc kênh Miếu Ông Lão.

- Dự án Cảng Mỹ Xuân A: Hoàn thành thi công san lấp mặt bằng giai đoạn 1 với diện tích 9,67ha.

*** Tại các Công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ:**

Giá trị đầu tư tại IDICO-URBIZ: **47/146 tỷ đồng**, đạt 32% kế hoạch năm. Giá trị đầu tư thấp do 02 dự án nhà ở công nhân của IDICO-URBIZ chỉ triển khai thủ tục chuẩn bị đầu tư trong năm 2019.

*** Tại các Công ty con do Tổng công ty nắm giữ >50% vốn điều lệ:**

Giá trị đầu tư tại Công ty con >50% vốn điều lệ: **242/726 tỷ đồng**, đạt 33% kế hoạch năm. Giá trị đầu tư thấp do hầu hết các dự án nhà ở, giao thông của Công ty con đều triển khai rất chậm hoặc chưa triển khai do vướng thủ tục đầu tư và / hoặc công tác giải phóng mặt bằng.

5. Tình hình tài chính:

a) *Số liệu tài chính theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất của Tổng công ty:*

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	13.894	14.316	103,04%
Doanh thu thuần	4.154	4.929	118,66%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	406	561	138,18%
Lợi nhuận khác	7	13	185,71%
Lợi nhuận trước thuế	413	574	138,98%
Lợi nhuận sau thuế	348	477	137,07%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của toàn Tổng công ty:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,30 lần	2,15 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,05 lần	1,85 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,70 lần	0,70 lần	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	2,30 lần	2,38 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,97 lần	8,54 lần	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,30 lần	0,34 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,38 %	9,67 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,27 %	11,27 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,5 %	3,33 %	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	9,77%	11,38%	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá: 10.000 đồng/cp
Tổng số cổ phiếu niêm yết: 300.000.000 cổ phiếu
Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại ngày 12/11/2019

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Trong nước	945	299.070.373	99,69
	Tổ chức	16	247.122.149	82,37
	Cá nhân	929	51.948.224	17,32
2	Nước ngoài	17	929.627	0,31
	Tổ chức	07	781.027	0,26
	Cá nhân	10	148.600	0,05
3	Cổ phiếu quỹ		0	0
	Tổng cộng	962	300.000.000	100,00

b) Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật:

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng với cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo. Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng do cam kết trên là 16.000 cổ phần (chiếm 0,005% tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành)

TT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP bị hạn chế chuyển nhượng	
			06 tháng kể từ ngày niêm yết	06 tháng tiếp theo
Hội đồng Quản trị				
1	Ninh Mạnh Hồng	Chủ tịch HĐQT	6.200	3.100
2	Nguyễn Văn Đạt	Thành viên	3.400	1.700
3	Trịnh Hùng Lâm	Thành viên	2.100	1.050
Ban Tổng Giám đốc				
1	Nguyễn Văn Đạt	Tổng giám đốc	Như trên	Như trên
2	Nguyễn Hồng Hải	Phó Tổng giám đốc	500	250
3	Phan Văn Chung	Phó Tổng giám đốc	900	450
4	Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng giám đốc	1.200	600
Ban Kiểm soát				
	Hoàng Văn Hiến	Thành viên	500	250
Kế toán trưởng				

TT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP bị hạn chế chuyển nhượng	
			06 tháng kể từ ngày niêm yết	06 tháng tiếp theo
	Trần Thị Ngọc	Kế toán trưởng	1.200	600
	Tổng cộng		16.000	8.000

- Cổ đông là nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng 10 năm kể từ khi thành lập công ty cổ phần 01/3/2018 với số lượng 135.000.000 cổ phần chiếm 45% tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành là:

TT	Đơn vị	Địa chỉ	SLCP bị hạn chế chuyển nhượng
1	Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco	Tầng 1, Tháp The Manor đường Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội	67.500.000
2	Công ty cổ phần Tập đoàn S.S.G	Tầng 32, Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, P.25, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM	67.500.000
	Tổng cộng		135.000.000

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu từ khi thành lập Công ty cổ phần 01/03/2018.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch.

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

* Phát triển bền vững luôn là một mục tiêu hàng đầu của các Quốc gia và mọi nền kinh tế thế giới. Để đạt được điều trên thì vấn đề bảo vệ môi trường là một trong những đề tài không thể thiếu trong các chính sách, kế hoạch hoạt động. Ý thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường đối với sự phát triển chung, đặc biệt là mục tiêu hội nhập với nền kinh tế thế giới. Về phía Tổng công ty IDICO tin rằng bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế là sự liên hệ chặt chẽ với nhau, với tôn chỉ chung tay bảo vệ môi trường xanh và phát triển cộng đồng. Mọi hoạt động của Tổng công ty luôn gắn với bảo vệ môi trường, tiết kiệm nguyên vật liệu, sử dụng máy móc thiết bị thi công với công nghệ cao thân thiện với môi trường, Cụ thể:

* Đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ Khu công nghiệp.

Các khu công nghiệp IDICO được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm: Hệ thống giao thông nội bộ, cấp và thoát nước, cảnh quan cây xanh... điểm khác biệt so với các khu công nghiệp khác là KCN do IDICO đầu tư tự chủ trong việc cung cấp các dịch vụ đồng bộ như: cấp điện, cấp nước sạch, xử

lý nước thải, nhà hàng, khu thể thao giải trí, nhà ở cho công nhân làm việc tại khu công nghiệp. Các KCN của IDICO đã thu hút 260 doanh nghiệp (Doanh nghiệp FDI chiếm 90%) các đơn vị vào KCN đều được đảm bảo về sản xuất an toàn với môi trường và xã hội.

* Đối với lĩnh vực kinh doanh Điện năng:

DICO là một trong những đơn vị ngoài ngành điện tiên phong trong việc đầu tư, xây dựng và quản lý vận hành nhà máy thủy điện để cung cấp nguồn điện vào hệ thống điện Quốc gia. Đồng thời, IDICO còn thực hiện đầu tư xây dựng các Trạm biến áp 110/22kV và hệ thống lưới điện 22kV để phân phối, kinh doanh cung cấp điện năng cho các nhà máy trong KCN của IDICO và các KCN lân cận, để phòng ngừa tình trạng rò rỉ điện năng có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động doanh nghiệp cũng như tránh tình trạng lãng phí năng lượng Quốc gia. IDICO luôn bảo dưỡng hệ thống thiết bị, máy móc ở các nhà máy, trạm biến áp đồng thời khắc phục nhanh vấn đề vượt công suất dẫn đến cháy chập.

* Lĩnh vực thi công xây lắp, giao thông:

Ban lãnh đạo phối hợp với đội ngũ cán bộ chuyên môn luôn xây dựng kế hoạch hoạt động với chính sách an toàn lao động, tiết kiệm nguồn nguyên liệu đầu vào, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu trước khi đưa vào sử dụng, bảo vệ môi trường xung quanh cũng như trong khu vực dự án, đảm bảo tiến độ, chất lượng khi đưa các công trình hoàn thành vào vận hành.

* Tiêu thụ nước:

Tổng công ty là một đơn vị kinh doanh và sử dụng nước rất lớn tại các Khu công nghiệp nên việc nâng cao ý thức tiết kiệm nước, tăng cường việc sử dụng nước có trách nhiệm, khuyến khích nhân viên lưu ý và sửa chữa kịp thời khi bị sự cố, khuyến khích nhân viên có sáng kiến, cải tiến để có hiệu quả cao nhất.

* Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

IDICO đã tạo công ăn việc làm cho gần 1.500 lao động thường xuyên trong danh sách và hàng nghìn lao động thời vụ khác. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, IDICO góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương, thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế chung của xã hội. Bên cạnh đó, hằng năm, IDICO đóng góp hàng trăm tỷ đồng vào ngân sách nhà nước cùng nhiều chương trình hoạt động xã hội cộng đồng khác tại địa phương.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ có sự tăng trưởng với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ so với Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	663,988	827,948	125%
a	<i>Kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp (thuê đất, phí quản lý và sử dụng hạ tầng; kinh doanh nước sạch, xử lý nước thải)</i>	335,815	337,631	100%
b	<i>Sản xuất, kinh doanh điện</i>	220,555	203,359	92%
c	<i>Doanh thu tài chính, doanh thu khác</i>	107,619	286,957	266%
2	Lợi nhuận trước thuế	200,000	271,725	136%
3	Tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu (%)	30,12	32,82	109%
4	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (%)	6,66	8,61	129%
5	Cổ tức (%)	6,00	8,00	133%

1.2. Hợp nhất toàn Tổng công ty IDICO:

Nhìn chung, tình hình tài chính của toàn Tổng công ty vẫn tiếp tục ổn định. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu như: Doanh thu là 5.460/5.432 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm; Lợi nhuận là 649/525 tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch năm; Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu là 11,92%.

Trong đó, các đơn vị có tỷ lệ hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận là Công ty mẹ, IDICO-URBIZ, IDICO-ICC, IDICO-CONAC, IDICO-UDICO, IDICO-IDI, IDICO-QUEVO. Các Công ty IDICO-INCO10, IDICO-MCI và IDICO-TCC vẫn còn nhiều khó khăn trong việc hoàn thành chỉ tiêu về lợi nhuận.

Đơn vị: Tỷ đồng.

TT	Đơn vị	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Vốn chủ sở hữu	Tổng tài sản	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	Cổ tức năm 2018	Tỷ lệ lợi nhuận so với kế hoạch năm
1	Công ty Mẹ	827	271	3.156	8.950	9%	6%	136%
2	IDICO-URBIZ	569	49	440	929	11%		106%
3	IDICO-ICC	248	4	83	139	4%		104%
4	IDICO-CONAC	160	41	110	1.232	37%	15%	110%
5	IDICO-SHP	238	110	584	778	19%	3,5%	135%
6	IDICO-UDICO	2.751	74	287	468	26%	20%	125%
7	IDICO-LINCO	155	23	138	413	17%	12%	115%
8	IDICO-IDI	379	74	459	1.755	16%	12%	103%
9	IDICO-QUEVO	24	5	61	686	8%		695%
10	IDICO-INCON	21	3	27	38	10%	5%	91%
11	IDICO-INCO10	44	6	- 12	53			

TT	Đơn vị	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Vốn chủ sở hữu	Tổng tài sản	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	Cổ tức năm 2018	Tỷ lệ lợi nhuận so với kế hoạch năm
12	IDICO-MCI	31	-7	- 13	44			
13	IDICO-TCC	11	-3	- 10	19			

2. Đánh giá về hiệu quả đầu tư vốn và sử dụng vốn:

Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2019 của Công ty mẹ là 3.156 tỷ đồng và của toàn Tổng công ty là 4.216 tỷ đồng, tăng 102% so với ngày 01/01/2019, tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu toàn Tổng công ty là 15,41%.

Tổng vốn Công ty mẹ đầu tư tại các Công ty con, Công ty liên kết là 1.878 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ: 60,77% vốn chủ sở hữu, trong đó: vốn góp tại 12 Công ty con với giá trị: 1.116 tỷ đồng (36,11% vốn chủ sở hữu), vốn góp tại 04 Công ty liên kết với giá trị: 694 tỷ đồng (22,47% vốn chủ sở hữu), vốn góp tại 06 doanh nghiệp khác với giá trị: 67 tỷ đồng (2,18% vốn chủ sở hữu).

Các Công ty con đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp với số tiền đã góp: 40,5 tỷ đồng, lợi nhuận được chia trong năm 2019 là 5,1 tỷ đồng.

3. Đánh giá về tình hình công nợ:

Tình hình công nợ phải thu, phải trả toàn Tổng công ty như sau:

- Tổng nợ phải thu: 1.179 tỷ đồng.
- Dự phòng phải thu khó đòi: 52 tỷ đồng
- Tổng nợ phải trả: 4.030 tỷ đồng (*không bao gồm doanh thu nhận trước tiền thuê đất là 5.925 tỷ đồng*).

Trong đó: + Vay và nợ ngắn hạn: 442 tỷ đồng.

+ Vay và nợ dài hạn: 2.242 tỷ đồng.

+ Các khoản phải trả khác: 1.346 tỷ đồng.

Các khoản công nợ phải trả đều được thanh toán theo đúng thời hạn đã cam kết. Tổng dư nợ vay Ngân hàng toàn Tổng công ty là 2.645 tỷ đồng, trong đó, Công ty mẹ là 1.074 tỷ đồng. Chỉ số khả năng thanh toán tổng quát là 1,42 lần, trong đó tại Công ty mẹ là 1,54 lần. Nợ vay Ngân hàng của toàn Tổng công ty được thanh toán đầy đủ, đúng hạn, không xảy ra tình trạng nợ quá hạn phải gia hạn hoặc chuyển nhóm nợ.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2019.

a) Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH
1. Vốn điều lệ	3.000	3.000	100%
- Vốn CSH tại ngày 01/01/2019		3.208	
- Vốn CSH tại ngày 31/12/2019		3.155	
2. Tổng giá trị sản lượng	726	828	121,5%
3. Tổng doanh thu	664	827	124,5%
4. Lợi nhuận trước thuế	200	271	135,5%
5. Cổ tức/Vốn điều lệ	6%		
6. Đầu tư	1.452	413	28,4%

b) Hợp nhất toàn Tổng công ty:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %
1. Vốn Chủ sở hữu		4.218	
- Trong đó: Vốn góp của Chủ sở hữu		3.000	
2. Tổng giá trị sản lượng	6.249	6.327	101,3%
3. Tổng doanh thu	5.431	5.460	100,5%
4. Lợi nhuận trước thuế	525	650	123,8%

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra; đặc biệt các chỉ tiêu về giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cổ phiếu; tình hình tài chính Công ty mẹ tiếp tục bảo toàn và phát triển, các khoản công nợ phải trả đều được thanh toán theo đúng thời hạn đã cam kết.

- Bên cạnh các chỉ tiêu đạt và vượt so với nhiệm vụ kế hoạch đề ra, do nhiều nguyên nhân khách quan làm chậm tiến độ đầu tư xây dựng một số dự án trọng điểm của Công ty mẹ và các Công ty con như: vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án, vv ... Công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty chưa thực hiện được.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

- Trên cơ sở quy định của Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty, Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng giám đốc điều hành thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các Đơn vị thành viên. Kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và có các giải pháp thực hiện nhằm đáp ứng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị trong năm 2020:

3.1 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % KH2020 / TH2019
1	Tổng giá trị sản lượng (hợp nhất)	6.790.438	108%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>890.213</i>	<i>103%</i>
2	Chi tiêu tài chính (hợp nhất)		
2.1	Tổng doanh thu	5.724.461	105%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>852.089</i>	<i>101%</i>
2.2	Lợi nhuận trước thuế	692.068	108%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>323.815</i>	<i>116%</i>
2.3	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	16,61%	
3	Đầu tư (hợp nhất)	2.437.137	347%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>1.362.119</i>	<i>330%</i>

3.2. Nhiệm vụ trọng tâm:**- Lĩnh vực đầu tư:**

+ Khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án; tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án đang thực hiện để sớm thu hồi vốn đã đầu tư và lợi nhuận;

+ Tiếp tục xúc tiến, nghiên cứu cơ hội đầu tư một số dự án về khu công nghiệp, khu đô thị - nhà ở, năng lượng và hạ tầng kỹ thuật (*giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải...*).

- Thi công xây lắp:

Tham gia đấu thầu các gói thầu bên ngoài có chọn lọc phù hợp với năng lực xây lắp của đơn vị, đảm bảo chất lượng, tiến độ và có lợi nhuận. Đối với các gói thầu tự thực hiện phải đảm bảo tiêu chí chất lượng, hiệu quả, tiến độ, giá cạnh tranh và lợi nhuận.

- Sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng:

+ Sản xuất điện năng: Đảm bảo các nhà máy điện vận hành ổn định, an toàn, tận dụng tối đa nguồn nước.

+ Sản xuất vật liệu xây dựng: Tăng cường tiếp thị, quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; tiết giảm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, cải tiến kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Thu hút đầu tư:

+ Chuẩn bị quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư vào thuê lại đất; Triển khai chương trình quảng bá, tiếp thị sản phẩm dịch vụ hạ tầng các khu công nghiệp và xây dựng chính sách thu hút đầu tư (gồm: thương, phí môi giới...), để đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư; tổ chức và hỗ trợ các thủ tục pháp lý khi nhà đầu tư quan tâm tiếp cận thuê đất tại các khu công nghiệp của IDICO.

+ Phân đầu thu hút đầu tư năm 2020 tối thiểu đạt **70ha** (trong đó: Công ty mẹ gồm các khu công nghiệp: Phú Mỹ II, Phú Mỹ II mở rộng, Hựu Thạnh, Cầu Nghìn; Công ty con: Khu công nghiệp Quế Võ II).

- Quản trị doanh nghiệp:

+ Tiếp tục thực hiện công tác thoái vốn nhà nước tại IDICO theo đúng quy định pháp luật;

+ Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động hiện nay của Tổng công ty.

+ Hoàn chỉnh Phương án tái cơ cấu toàn diện Tổng công ty (thực hiện tái cơ cấu toàn diện các Đơn vị khó khăn) để có kế hoạch và lộ trình thực hiện.

V. Quản trị Tổng công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Danh sách thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	CMND	Năm sinh
1	Ninh Mạnh Hồng	Chủ tịch	019061000066	1961
2	Nguyễn Văn Đạt	Thành viên	031058004425	1958
3	Vũ Quang Bảo	Thành viên	034070005715	1970
4	Trịnh Hùng Lâm	Thành viên	024621544	1969
5	Đặng Chính Trung	Thành viên	024016885	1959

b) Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:

*** Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Ninh Mạnh Hồng**

- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư Điện

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1982÷5/1984	Xưởng Cơ khí - Công ty Cung ứng vật tư Sông Đà - TCT XD thủy điện Sông Đà	Cán bộ kỹ thuật
6/1984÷8/1988	Xưởng sửa chữa - Công ty Cung ứng vật tư Sông Đà	Quản đốc Phân xưởng
9/1988÷9/1989	Xí nghiệp sửa chữa - Công ty Cung ứng vật tư Sông Đà	Phó giám đốc
10/1989÷8/1992	Xí nghiệp Sông Đà 1 - Công ty Cung ứng vật tư Sông Đà	Phó giám đốc
9/1992÷11/1992	Xí nghiệp Sông Đà 3- Công ty Cung ứng vật tư Sông Đà	Giám đốc

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1992÷3/1994	Công ty Cung ứng vật tư Sông Đà - Tổng công ty XD Sông Đà	Phó giám đốc.
4/1994÷3/2001	Công ty Sông Đà 12 - Tổng công ty Sông Đà	Giám đốc
4/2001÷10/2008	Tổng công ty Sông Đà	Phó tổng giám đốc
11/2008÷6/2009	Tổng công ty Sông Đà	Ủy viên Hội đồng quản trị
7/2009÷6/2010	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và KCN Việt Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị
7/2010÷02/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và KCN Việt Nam-TNHH MTV	Chủ tịch Hội đồng thành viên
3/2018÷nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có.

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 60.006.200 cổ phần, chiếm 20,002% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu của Bộ Xây dựng: 60.000.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 6.200 cổ phần, chiếm 0,002% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có

- Khoản nợ đối với Tổng công ty : Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - Ông Nguyễn Văn Đạt (Nhu trình bày tại Ban điều hành)**

*** Thành viên Hội đồng quản trị - Ông Vũ Quang Bảo**

- Trình độ chuyên môn : Cao đẳng Kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1985 đến nay	Tập đoàn Bitexco	Thành viên sáng lập
2008 đến nay	Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco	TGD tập đoàn

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 đến nay	Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO - Chi nhánh Hà Nội	Giám đốc, Chi nhánh
2008 đến nay	Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	Giám đốc Chi nhánh
Tháng 3/2017 đến nay	Công ty cổ phần BB GROUP	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tháng 7/2018 đến nay	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tháng 3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Thành viên Hội đồng quản trị.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

+ Tổng giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO

+ Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO - Chi nhánh Hà Nội

+ Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO - Chi nhánh TP. HCM

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BB GROUP

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 67.500.000 cổ phần, chiếm 22,5% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO: 67.500.000 cổ phần, chiếm 22,5% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình đại diện sở hữu trong thời gian 10 năm kể từ khi thành lập công ty cổ phần ngày 01/3/2018.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có.

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Thành viên Hội đồng quản trị - Ông Trịnh Hùng Lâm**

- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Thiết kế máy

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/1994 ÷ 07/1996	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp	Chuyên viên
08/1996 ÷ 12/1997	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp	Phó Trưởng ban Đầu tư
01/1998 ÷ 12/2000	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp	Trưởng ban Đầu tư
01/2001 ÷ 12/2002	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp.	Trưởng phòng Đầu tư
01/2003 ÷ 08/2004	Công ty Phát triển đô thị và KCN IDICO	Phó giám đốc
09/2004 ÷ 03/2006	Công ty CP sản xuất và kinh doanh VLXD IDICO	Giám đốc
04/2006 ÷ 03/2015	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	Giám đốc
04/2015 ÷ 14/7/2015	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	Chủ tịch kiêm Giám đốc
15/7/2015 ÷ 02/2018	- Tổng công ty IDICO - Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	- Phó tổng giám đốc - Chủ tịch kiêm Giám đốc
3/2018 ÷ nay	- Tổng công ty IDICO - CTCP - Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO	- Thành viên Hội đồng quản trị - Chủ tịch

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Thành viên Hội đồng quản trị.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 48.002.100 cổ phần, chiếm 16,0007% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu của Bộ Xây dựng: 48.000.000 cổ phần, chiếm 16% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 2.100 cổ phần, chiếm 0,0007% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

*** Thành viên Hội đồng quản trị - Ông Đặng Chính Trung**

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chuyên ngành Hàng không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1980 - 1984	Liên Xô	Học về lái máy bay
1984 - 1996	Đoàn bay 918, Quân chủng Phòng không Không quân	Phi công
1996 - 2006	Đoàn bay 919, Hàng không Việt Nam	Giáo viên dạy phi công
1996 đến nay	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Bách Việt	Thành viên Hội đồng thành viên
2003 đến nay	Công ty TNHH Kinh doanh và cho thuê nhà Tân Bách Việt	Thành viên Hội đồng thành viên
2010 đến nay	Công ty cổ phần Công nghệ và Đầu tư Bách Việt	Chủ tịch HĐQT
2010 đến nay	Công ty trách nhiệm hữu hạn VietNam Land SSG	Chủ tịch HĐQT
2010 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Việt Liên Á - Phú Hưng Gia	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2012 đến nay	Công ty cổ phần Thủy điện Đắk r'atih	Chủ tịch HĐQT
6/2019 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO	Chủ tịch HĐQT
4/2019 đến nay	Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng	Chủ tịch HĐQT
3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - + Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Bách Việt
 - + Thành viên Hội đồng thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Kinh doanh và Cho thuê nhà Tân Bách Việt
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghệ và đầu tư Bách Việt
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Viet Nam Land SSG
 - + Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Việt Liên Á - Phú Hưng Gia
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Đắk r'atih
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO
 - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 67.500.000 cổ phần, chiếm 22,5% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện sở hữu cho Công ty cổ phần Tập đoàn SSG: 67.500.000 cổ phần, chiếm 22,5% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ:

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 10 năm kể từ khi thành lập công ty cổ phần ngày 01/3/2018

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty: Không có.

c) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm, Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

d) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2019, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã bám sát triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua; đã họp và ban hành các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo với các nội dung quan trọng gồm:

*** Về công tác tổ chức, sắp xếp doanh nghiệp:**

- Tổ chức, nhân sự: Tiến hành rà soát lại bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, quản lý, điều hành phù hợp với mô hình hoạt động của Tổng công ty - Công ty cổ phần. Sắp xếp lại, tái cơ cấu các đơn vị thành viên, tạo điều kiện thực thi chiến lược chung của IDICO.

- Sắp xếp doanh nghiệp: Thực hiện chuyển nhượng vốn góp tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Thái Bình IDICO từ IDICO-URBIZ về Tổng công ty IDICO kể từ tháng 3/2019.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động: IDICO đã thực hiện trả lương, trích nộp các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho người lao động đầy đủ và kịp thời theo quy định. Tiền lương và các chế độ của người lao động được cải thiện; không có lao động bị mất việc hay không bố trí được việc làm; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

*** Công tác xây dựng các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ:**

Rà soát quy chế, quy định của Tổng công ty IDICO, các Đơn vị trực thuộc IDICO và sửa đổi, bổ sung phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty cổ phần, gồm: Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế tài chính; Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và Quy chế trả lương; Quy chế quản trị nhân sự; Quy chế quản lý Người đại diện vốn; Quy chế quản lý và phân cấp đầu tư xây dựng của Tổng công ty;

và một số các quy định khác.

*** Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO:**

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Tờ trình của Tổng giám đốc. Kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO (gồm: Cơ quan Tổng công ty, Chi nhánh Miền Đông, Chi nhánh Đak Mi 3 và Chi nhánh Hà Nội) với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	663.988 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	200.000 triệu đồng.
- Tổng nhu cầu vốn đầu tư:	1.517.174 triệu đồng.
- Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:	11.192 triệu đồng.
- Chuyển nhượng vốn góp tại doanh nghiệp khác:	0 triệu đồng.
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.	
Trong đó: Chia cổ tức (6%/Vốn điều lệ):	180.000 triệu đồng.

*** Triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết thông qua và giao nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ, 02 Công ty con là Công ty TNHH MTV, các Đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần để chủ động điều hành từng tháng, quý, đạt mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra. Tập trung các lĩnh vực: Xây lắp, sản xuất công nghiệp - vật liệu xây dựng, sản xuất kinh doanh khác và tư vấn, đầu tư (tại các dự án KCN: Nhơn Trạch 5, Mỹ Xuân A, Phú Mỹ II, Phú Mỹ II mở rộng, Hựu Thạnh, Cầu Nghìn, Mỹ Xuân B1, Quế Võ II; Cầu mới Tân Kỳ - Tân Quý...); thu hút đầu tư tại các khu công nghiệp (gồm: Phú Mỹ II, Phú Mỹ II mở rộng, Nhơn Trạch 5, Cầu Nghìn, Quế Võ 2).

- Hiệu quả đầu tư vốn và sử dụng vốn: Vốn Chủ sở hữu thực hiện đến ngày 31/12/2019 của Công ty mẹ là 3.156 tỷ đồng và của toàn Tổng công ty là 4.232 tỷ đồng, tăng 102% so với ngày 01/01/2019; tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn Chủ sở hữu toàn Tổng công ty thực hiện năm 2019 là 13,57%.

*** Công tác niêm yết cổ phiếu, bàn giao và thoái vốn Nhà nước:**

- Niêm yết cổ phiếu: Hoàn thành thủ tục hủy giao dịch trên sàn UpCom và thực hiện giao dịch chính thức 192.000.000 cổ phiếu trên sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 10/12/2019.

- Quyết toán, bàn giao vốn Nhà nước: Ngày 21/01/2020, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 81/QĐ-BXD phê duyệt giá trị vốn Nhà nước thời điểm 0h00 ngày 01/3/2018 của DNNN để bàn giao sang Công ty cổ phần.

- Thoái vốn Nhà nước: Hoàn thành và trình Bộ Xây dựng Phương án thoái vốn tại Tờ trình số 16/TTr-NĐDV ngày 29/11/2019 của Người đại diện vốn để tổ chức thoái vốn sau khi có chấp thuận của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ban Kiểm soát

a) Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	CMND	Năm sinh
1	Nguyễn Cao Nguyên	Trưởng BKS	023456894	1957
2	Hoàng Văn Hiến	Thành viên	271432916	1967
3	Lê Ánh Thu	Thành viên	011976932	1979

b) Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm soát:*** Trưởng Ban Kiểm soát - Ông Nguyễn Cao Nguyên**

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1980 - 2003	Liên hiệp các xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi 4 (Nay là Tổng công ty XD Thủy lợi 4 - CTCP)	Cán bộ quản lý - Giám đốc Công ty trực thuộc.
Từ 2004 – 5/2017	Kiểm toán Nhà nước khu vực IV	Kiểm toán viên chính
Từ 6/ 2018 nay	Công ty cổ phần Khoáng sản Bách Việt	Tổng giám đốc
Từ 3/ 2018 nay	Tổng Công ty IDICO - CTCP	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Trưởng Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Khoáng sản Bách Việt
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cam kết nắm giữ:
 - Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IDC: Không có.
- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

*** Thành viên Ban kiểm soát - Ông Hoàng Văn Hiến**

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1985÷4/1989	Công ty Cung ứng vật tư - Tổng công ty Sông Đà	Công nhân viên
5/1989÷12/1989	Công ty Xây dựng Trường đảng Campuchia	Công nhân viên
01/1990÷9/1992	Công ty Xây dựng dân dụng và công nghiệp YALY - Tổng công ty Sông Đà	Công nhân viên
10/1992÷12/2000	Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp - Bộ Xây dựng	Nhân viên Kế toán
01/2001÷8/2004	Công ty Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng	Kế toán trưởng
9/2004÷9/2008	Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng IDICO	Kế toán trưởng
10/2008÷12/2008	Công ty Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng	Phó giám đốc
01/2009÷5/2011	Tổng công ty Miền Trung	Kế toán trưởng
6/2011÷11/2011	Tổng công ty Miền Trung	Phó Tổng giám đốc
11/2011÷02/2018	Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	Phó phòng Tài chính kế toán kiêm Kiểm soát viên
4/2013 đến nay	Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO	Thành viên Hội đồng quản trị
4/2015 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO	Trưởng Ban kiểm soát
4/2018 đến nay	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Từ 3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO - CTCP	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO
- Trưởng BKS Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 500 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ. Trong đó:
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- + Cá nhân sở hữu: 500 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ.
- Cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong

thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết (10/12/2019) và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

*** Thành viên Ban kiểm soát - Bà Lê Ánh Thu**

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002-2006	Công ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Chuyên viên Phân tích đầu tư, Phó phòng Phân tích, Phó phòng Đầu tư
2006-2007	Công ty chứng khoán Mê Kong - Indochina Capital	Phó phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp
2007 -T6/2018	Tập đoàn Bitexco	- Chuyên viên Ban Đầu tư Tài chính, Phó Giám đốc Đầu tư - Phó Ban Tài chính & Trưởng phòng Tài chính Đầu tư
7/2018 đến nay	Công ty TNHH Indochina Kajima Development	Giám đốc đầu tư
T3/2018 đến nay	Tổng công ty IDICO-CTCP	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay tại IDICO: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Giám đốc đầu tư Công ty TNHH Indochina Kajima Development

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

- Khoản nợ đối với Tổng công ty: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định hàng năm của Đại hội đồng cổ đông.

c) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát (gồm 03 thành viên) thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty (Công ty mẹ, các Công ty con) thông qua hồ sơ, tài liệu; tham dự và có ý kiến, kiến nghị tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và giao ban sản xuất của Tổng giám đốc; xem xét báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Soát xét và tham gia đóng góp ý kiến đối với Báo cáo tài chính của Tổng công ty đã được kiểm toán; Quyết toán, bàn giao vốn nhà nước sang công ty cổ phần (Quyết định số 81/QĐ-BXD ngày 21/01/2020 của Bộ Xây dựng phê duyệt giá trị vốn Nhà nước thời điểm 0h00 ngày 01/3/2018); Phương án thoái vốn trình Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 16/TTr-NĐDV ngày 29/11/2019 của Người đại diện vốn để tổ chức thoái vốn sau khi có chấp thuận của cấp có thẩm quyền phê duyệt; Công tác niêm yết và thực hiện giao dịch chính thức 192.000.000 cổ phiếu trên sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 10/12/2019.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế, quy định quản lý nội bộ trên nguyên tắc phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

- Tham gia kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị Tổng công ty về hoạt động tại các Công ty con, Đơn vị phụ thuộc và các Đơn vị thành viên do Tổng công ty nắm giữ cổ phần chi phối.

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO và các Đơn vị thành viên theo kế hoạch số 01/KH-BKS ngày 21/01/2019; Báo cáo kết quả thực hiện gửi Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty, Người đại diện vốn tại Đơn vị.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty IDICO đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp với sự tham gia đầy đủ các thành viên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		3.437.075.000	
1	Ninh Mạnh Hồng	Chủ tịch	1.565.368.000	
2	Vũ Quang Bảo	Thành viên	290.222.000	
3	Đặng Chính Trung	Thành viên	362.222.000	
4	Trịnh Hùng Lâm	Thành viên	1.219.263.000	
II	Ban Tổng giám đốc		7.313.211.000	
1	Nguyễn Văn Đạt	Thành viên HĐQT kiêm TGD	1.633.684.000	
2	Phạm Minh Hiệp	Phó Tổng giám đốc	1.120.381.000	Nghỉ hưu từ 01/3/2020

3	Phan Văn Chung	Phó Tổng giám đốc	1.253.895.500	
4	Nguyễn Hồng Hải	Phó Tổng giám đốc	1.312.629.000	
5	Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng giám đốc	1.038.198.000	
6	Trần Thị Ngọc	Kế toán trưởng	954.423.500	
III	Ban Kiểm soát		1.980.285.000	
1	Nguyễn Cao Nguyên	Trưởng ban	965.001.000	
2	Hoàng Văn Hiến	Thành viên	857.684.000	
3	Lê Ánh Thu	Thành viên	157.600.000	
	TỔNG CỘNG		12.730.571.000	

b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ*: Không có giao dịch nội bộ.

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*: Không có hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty IDICO cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tổng công ty IDICO theo Website: idico.com.vn.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đạt